

HỘI NHÀ MÁY XÂY LỬA VIÊN-ĐÔNG

(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI NHẬP DANH VỐN HƠN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐỀU ĐỒNG TẤT SỔ
 Ở TẠI SAIGON, ĐƯỜNG BELGIQUE, MÓN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XÂY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI CHOLON

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỂN LỬA

MUA LỬA VÀ LÃNH ĐƠN LỬA — GIỮM TIỀN LỬA VÀ THẺ LỬA — LÃNH LỬA GỒI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LỬA xin hỏi đơn hiệu; nếu vì diện-chủ nào mắc đi không đúng thì về lại cho đơn hiệu sẽ đến viếng mà bán luận. — MUỐN HỎI CHI THỈ ĐƠN HI.

SẢN LONG CÁT NGHĨA CHO HẾT.

Phòng việc: ở tại đường Belgique, món bài số 15

CƠ ĐẶT HÀNG NGÀNH TẠI CẦN THƠ và có lập thành mua lửa nơi các chỗ thị-từ.

Ảnh của Trương hằng ngày đón cướp của hành khách. Người ta bắt gọi Trương là mạt-tặc, hoặc là Trương hổ, Hồng-hổ-tử. (Như vì bọn lâu la này đều cỡi ngựa, Trương có râu ria mà đỏ, nên người ta gọi như vậy) Thế Trương hằng ngày cỡi ngựa đi đường ra, triều-dinh giết không dặng nên mới chiều an.

Ày là Trương bước đầu vào đường hoạn-lộ cho đến ngày nay.

Lê-quang-Phước

Khánh-lộc. (Tràvinh.)

Lời-Bình.

Tào và Trương vốn nhà hàng vì xuất thân mà làm đến bậc như vậy, lại có chí tự hào muốn bá quyền Trung-hoa năm vào một tay mà làm danh vọng, xé vớ duy kỷ chủ nghĩa thì không trách gì! Cũng khá khen!

Trách là Tào xuất thân vô học, Trương xuất thân đạo tặc lại là tôi cũ nhà vua, trừ mối lợi quyền ra thì nghĩa vụ Bình-dinh, Nhơn-quyên, Tự-do đối với quốc-dân và đường tình nghĩa đạo đức thì hai ngài có thiệt vào đâu, mới loạn giết đưa cũng là phải lắm.

Phong-kiến.

Hương-truyền

GÀ MÃI HÓA GÀ TRỐNG

Mới đây ông Benoit ở Strasbourg (Pháp-quốc) có làm cho một con gà mái hóa ra gà trống. Cách ông làm như vậy:

Ông thiên một con gà mái nhỏ, chẳng bao lâu thì thấy con gà ấy mọc mồng dài ra như mồng gà trống. Nếu mọc mồng không mà thôi thì không lấy gì làm lạ, mọc mồng mà lông mào cũng thấy luôn cả bộ như gà trống, rồi lại biết cục cục kêu mái, sẽ cánh gheo mái, cứ chỉ hùng dũng, không khác với một con gà trống thiệt vậy.

Ông Benoit bắt con gà ấy mà ra mà xem, thì thấy ở chỗ tử-cung mà lúc trước bị cắt đi, nay sanh ra một cái xương, giống hệt cái xương vật của gà trống vậy. Ông bèn cắt cái xương vật ấy đi, may lại kỹ lưỡng, chẳng bao lâu thì thấy cái mồng tái ngắt và thu lại, rồi thành ra gà mái như cũ.

NAM NỮ BÌNH QUYÊN

Mới đây có năm người đơn-bà ở thành Minnesota (Huê-kỳ) có đến yết kiến quan Thống-lãnh Coolidge và quan Thượng-thor Hughes. Năm người ấy có đem cho hai ngài một lá trảng có 100 ngàn chữ ký tên thỉnh-cầu với chánh-phủ cho phe phụ nữ dự vào tòa Tham-phán Quốc-tế. Các hội-viên hội liên-liệp của máy là khác cũng có vào dự xin việc ấy.

Thật nghĩ đơn bà ở các nước văn-minh hơn hẳn đơn ông ở xứ mình nhiều lắm.

VOI LÚN

Tại vườn thú thành Anvers Ben-git có nuôi một con voi lùn, cỡ cao 1m2. Voi này là giống voi lùn ở xứ Congo (Phi-châu) nó thường ở những chỗ đông cây gần bên hồ Leopold II. Có kẻ lại kêu voi này là thú-yếu-tượng (éléphants d'eau). Chúng nó hay đi ăn riêng từ đoàn voi nhau, không ưa chung lớn với các loại voi khác. Dân thổ-trước ở đó họ lại gọi nó là Waka-Waka.

Con voi nuôi tại vườn thú này mới có ba tuổi rưỡi mà là voi cái. Nó dạn dĩ dễ thương biết ăn bánh mì, rau củ, trái cây và nhất là chuối thì nó thích ăn hơn hết. Cặp ngà nhỏ xíu, coi đẹp quá, mà ngà giống voi lùn này, đầu cặp ngà to cho lắm cần dùng không nặng tới 3 kilos.

Kính cáo

Nguyên vì tại đường Chaigneau số 71 đây phố đã đổ cát lại nên tôi dời nhà về ở Cholon gần ga xe-lửa Mỹ, gần số Giêng-Nước, kế bên Nhà-thương Chợ-Rẫy.

Kể từ 1^{er} Janvier 1924 sắp về sau xin chờ quí vị gửi thư hay là đây thiệp xin gửi về Cholon rất cảm ơn.

F. CHAUSSE

11 đường Thuận-Kiều Cholon.

Lời cung tụng ông

Hội-dồng Đào-văn-Đinh

VỀ VỤ ĐẦU GIÀ CÔNG-ĐIÊN TẠI QUẬN GOCÔNG

Trong tháng Decembre 1923, tôi có dâng báo một bài ca-tụng cái lòng nhơn chánh của quan chủ-thần quận Gocông là M. Lavigne chấp theo lời xin của ông nghị-viên địa-hạt là ông Đào-văn-Đinh công một ý kiến về sự kỷ đầu già công-diên năm nay ngoài trừ người đi-chương là thanh-khách với nhà-và, đó trọn quyền cho người Annam được đầu già thôi. Vì ruộng công-diên ấy chẳng phải của ông mà chúng nó hưởng cho làng mà chúng nó chen vào mà hưởng.

Sau khi nghị-trình án hành bài ấy ra rồi thì tôi nghe rõ tại tại quận Gocông trước khi đầu già công-diên ấy cũng có nghị-viên địa-hạt là ông Đào-văn-Đinh công một ý kiến về sự kỷ đầu già công-diên năm nay ngoài trừ người đi-chương là thanh-khách với nhà-và, đó trọn quyền cho người Annam được đầu già thôi. Vì ruộng công-diên ấy chẳng phải của ông mà chúng nó hưởng cho làng mà chúng nó chen vào mà hưởng.

Ngũ vị cũng một việc vậy mà ông Nghị-viên quận-hạt có công mà tôi xưng tụng, còn ông Đào-văn-Đinh là nghị-viên địa-hạt cũng có công dạy tôi lương nông mà tôi xưng tụng, thì hóa ra sự bất công, nên nay tôi xin tụng họ thêm một ít đến mà tỏ bày cái nhiệt tâm của ông Đào-văn-Đinh được cho chức lương nông trong hạt Gocông biết mà mang ơn của người người, là người biết thương đồng-chúng, biết việc lợi quyền, biết đến cái lợi cho người Annam mà không cần công khó nhọc với dân, thì dân nay mới khỏi mắc cái nạn của kẻ áp chế bấy lâu.

Chẳng những vậy mà thời lại mới đây là ngày 31 Decembre 1923, ngài thấy ba vị Thôn trưởng Lang Tân-niên-Trung, Bình-thanh-Đông và Gia-thuận, về việc thuế khóa từ năm nay phải phải thuế khóa 1 tháng, thì ngài lại làm thương xót, nên đến Quan Chủ-thần mà xin cho ba vị thôn trưởng ấy được phép thuế lại như cũ, cho khỏi bị thiệt hại trong phần sự làm làng.

Ấy mới việc của người làm thật đáng nhắc nhở mà khiên ngợi vì người có công khó nhọc và có đức nhiệt thành với làng dân trong mỗi việc lữn.

Vậy đến ngày 13 Janvier 1924 tôi đây là ngày có chức nghị-viên địa-hạt, trong làng Hòa-lạc-Thương nên tôi chẳng nỡ lời với những việc tốt mà nhắc nhở cho thanh-vai xin ghé mắt cho làm, vì chức nghị-viên là một chức thay mặt cả và dân trong làng, nên phải chọn lựa người cho đủ tư cách thì bộ hương ông Hội-dồng Đinh này mà cũ, nên quí ông sẽ được một người biết thương quê-hương, biết việc lợi quyền, dám ăn dám nói, dám gánh vác việc lợi cho dân, ưu thêm dân thời như vậy, thì cũng như quí ông chọn được một phương thuốc hay mà tể độ lượng dân, còn như quí ông làm cử một người chẳng biết thương nỗi giống, chẳng biết việc lợi quyền, chẳng được chức thuế thì thời, thì cũng như quí ông lựa một thứ độc-độc, chẳng những không bổ ích cho dân, mà lại còn hại đến vận mạng của dân mà chớ.

Gocông. — Thành-phố, NGUYỄN-DUY-DƯƠNG.

LỜI BÀN CỦA TÒA SƠN

Cải cách là một việc trọng đại và cần-mạng nước nhà đem ra bàn bạc, nghị cũng đã cũ rồi, nên cũng nên cải cách. Bỏ-bỏ cũng nên đem đến giúp nước giúp nhà, giúp dân giúp nước, cải cách là một việc trọng đại và cần-mạng nước nhà đem ra bàn bạc, nghị cũng đã cũ rồi, nên cũng nên cải cách. Bỏ-bỏ cũng nên đem đến giúp nước giúp nhà, giúp dân giúp nước.

Nhưng để theo lời của ông Nguyễn-dương-Dương trên này, thì ta cũng nên chọn lấy người để làm việc đến công việc với dân chúng mà không cần đến, đứng cho trong Hội-nghị có người cũng đứng, và cho người có lòng lo công ích có thể mà lo cho dân được.

Tòa-sơn.

Cũng là tính thử mà coi

Buổi già còn giúp bút cho báo Nông-Cổ-Min-Đàn, già thường hay lên xuống nơi Kinh-thành Saigon; già thấy có nhiều người ưa xài thuốc Tây, thì thuốc điều vẫn sẵn mỗi gói là 20 đĩn, mà có người trong một ngày hút hết tới 2 gói.

Nhưng mà, cái phần đó thì ít hơn, còn một người trong một ngày hút hết chừng 1 gói là phần nhiều. Vậy lấy số chắc một ngày một gói nhằm 1 cái bạc mà tính, thì một tháng hút hết 30 gói; nhằm một năm tới 360 gói.

Tính một đời người chừng 70 tuổi, trừ lúc mới sanh cho tới 20 tuổi là 20 năm chưa biết hút thuốc điều, thì còn lại 50 năm mà mỗi năm hút hết 360 gói, thì trong 50 năm, hút tới 18000 gói (18000 x 20 = 360000) 360000.

Tớ ra trong một đời người, tính nội có món tiền hút thuốc điều không mà thôi, mà dám tới số bạc 1 ngàn 8 trăm đồng (1.800 \$00).

Ấy là tính cái số mỗi người mà mỗi ngày hút có 1 gói mà thôi; nếu tính cái số người mà mỗi ngày hút tới 2 gói, thì (1.800 \$00 x 2 = 3.600 \$00) thành ra mỗi người trọn một đời xài có một món thuốc điều không, mà lớn tới 3 ngàn 6 trăm đồng. Hết hồn chưa!!

Trừ cơm-gạo quần-áo ra, còn trâu-cáo bánh-trái là khác nữa. Như trọn đời mình giới chẳng nói làm chi; nếu người nào yếu đuối đau ốm liên niên, thì sự hao tốn tiền bạc mà kể? Bại muốn!

Vinh-an-hà, Du-nhiên-Tử.

Sự giao thông

trong nước

THUỞ XUA VÀ ĐỜI BÂY GIỜ

Thuở xưa, tức là buổi Nhà-nước Lang-xa chưa sang bảo-hộ xứ ta, sự giao-thông trong nước còn làm đến khuyếch-diêm. Trên đất, đường-sá thì bị rừng núi gay-gò, suối-sông cách-trở. Dưới sông, đường thủy thì chèo cạn, chỗ sâu, nơi hản ngang, chỗ nghẽn đốn. Sự vận-tải rất hiểm-nguy, trên lộ chỉ có đi chơn (đi bộ) hoặc dùng bè hoặc dùng thuyền buồm mà thôi. Lại như việc thông tin báo tin thì lại làm nổi khó-khăn. Như mười ngày hoặc mười lăm ngày gặp dịp bộ-trạm đi công-văn cho nhà vua thì dân giả mới được hạnh phúc mà gửi thư thăm bà con xa, bằng chẳng có bộ-trạm đi thì không phương nào gửi thư cho ai được. Rửa tiền, dân ở xóm nào thời hay biết trong chung quanh vùng xóm đó thời, chứ ngoài ra nữa thì chẳng khi nào hiểu đến. Việc buôn bán, kẻ sanh-nhai cũng quanh-quẩn trong lối mình ở là cùng! Có ấy, là có giao-thông không giản-tiện, sự công-nghệ nông-thương lúc xưa còn kém sút, sự văn-minh chẳng thể mở mang được.

Xét lại, trong một nước mà sự giao-thông, đường vận-tải được giản-tiện, sự báo tin thông tin được mau lẹ thì sự công-nghệ nông-thương mới phát-triển, dân mới được mau giàu, nước mới mau thanh.

Xem ngay như bên Âu-mỹ đường giao-thông rất tiện lợi, sự tin-tức thông đồng rất nhanh, nên nền thực-nghiệp họ mau phát lên, đường văn-minh họ mau tiến bộ.

Cũng nghĩ, thời bởi người Âu-mỹ, như là nhà tri-thức, nhà khoa-học hay tìm cách nọ, kiếm thế kia mà phát minh ra làm đến tiện-lợi cho nhân-quần xã-hội.

Như là cái, tức thì khi Nhà-nước sang cai-trị xứ mình bấy ra nào tàu hỏa, nào xe hơi, nào xe lửa, ban sơ ta trông thấy lấy làm lạ mắt là đời, ta tự-nghĩ rằng thời máy ấy chạy mau, lược lẽ sánh với xe bò, xe kéo, ghe biền, ghe lườn của ta thì trăm ngàn lần mau hơn. Còn sự tin-tức thông đồng, xe thư, dây thép, thư trong một ngày, dây thép trong một khắc thì sự này đã rõ thông tin tức của xứ nọ. Sánh với bộ-trạm của ta xưa kia thì sự mau lẹ bội phần hơn.

Thấy vậy, ta tưởng cho sự mau sự lý ấy đã đến đó là cùng, chứ không còn tưởng đến gì mau hơn nữa được. Ta tưởng cho vậy, mà người Âu-mỹ chẳng gọi rằng vậy là cùng đâu? Họ còn lo tìm phương hay kiếm kế giỏi hơn, bởi họ có cái kiên-tâm, bền chí mà ngày nay chúng ta thấy sự giao-thông càng tiến bộ hơn.

Kia như trên bờ, nào là « điện-thoại » ở thành này muốn nói chuyện với tỉnh kia cách xa trăm dặm mà hai người 2 bên nói chuyện với nhau như người gần một bên. Nọ là « vô-tuyến-điện », tin tức ở xứ nọ thông dùng « vô-tuyến-điện » rồi chỉ có một giây một lát đã rõ tin dặng. Còn dưới sông « phi-thoán » (hydro-glasneur) chạy mau như chớp, tàu vượt biển lướt sóng lẹ như tên, thật hay nói ra không cùng.

Lại như trên không-trung, nào máy-

bay đem thư, nào chở hành khách.

Xứ ta, ấy là Namkỳ ta, nay nghe nói số tổ-chức một cuộc « không-trung vận - tải » Saigon - Cầnthơ, Saigon - Hà Nội v. v. nữa.

Đó, sự văn-minh càng ngày càng tiến bộ, sự giao-thông càng lúc càng tiến lên. Bởi người văn-minh biết rằng: ngày giờ là tiền bạc (le temps c'est de l'argent) nên họ dùng hết trí-não mà tìm phương pháp tiện-lợi, sự sanh nhai trong quốc-vực họ. Ấy là họ kiếm phương-thế mà thân ngày giờ, thân ngày giờ tức là thân tiền bạc.

Còn như ta, thuở trước chưa được an-huệ của Nhà-nước bỏ ra thì ta chẳng phương thế mà làm cho mau giàu, nước mau thanh, đó đã đành rồi, chỉ như nay Đại-Pháp đã đem cái được văn-minh mà khai-hóa xứ ta làm cho ta có phương tiện ngày giờ được mau, người văn-minh vậy; thì ta nên « dùng lấy » của : Nhứt thôn-quang-dim, nhứt thôn kim (một tất bóng một lông vàng) mới theo thời Đại-Pháp của ta mà lo cho nên công-nghệ nông-thương trong nước lâu dần thành quyền-lợi bấy lâu nay bỏ luồn.

Lê-thai-Son, Bijoutier, ở Bà-queo (Giadinh).

Câu đòi cải-lương

Trong K. H. T. C. số 73 ngày 25 Decem

brevé của câu đòi của ông Ngô-giục như vậy :

« TRƯỞNG-BÁNG ĐỒ CÀNG BÉN-NGHÊ »

Nay tiếp được mấy câu đòi của chư vị văn-nghệ gửi đến xin đòi, đăng ra sau này để đọc-giã xem :

VĂN-BÀ-CHIEU LÒ NẾU CẦN-ĐE M. Hien lachgia.

CHUỘC BA-ĐỘNG CHUNG CỘNG CỬ-NGAN

Ho-lao.

Tôi cũng muốn đòi quí, mà ngặt văn-chương tôi có dở, nên tôi xin thêm một chữ vào câu đòi chẳng để đổi cho xứng.

TRÁU CỎ TRẢNG-BÁNG ĐỒ CÀNG BÉN-NGHÊ ĐÓI LẠI:

CÀ-SÁT SADEC XẠC MỆT SAIGON

Vi-Sang.

Bên N. K. K. T. B. số 8 có đôi rỗi hai câu, xin trích đăng luôn vào đây để khán quan tâm luôn thời:

1. — LỬA SADEC LA-LÉT VINH-LONG

2. — CHỖ VINH-LONG CHAY VỎNG TIU-ONG-CAU

Xin khán-quan xem rồi, thừa lúc nhàn-bạ đôi lại chơi, bôn báo rất vui lòng tiếp.

Đông-pháp thời-sự

GIÁ BẠC

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Cho Nhà-nước. 10 25

Xin ghé mắt !!!

TÀI-PHÁT KHÁCH LẬU

Của M. TRAN-XAO đư KHIA

Không công quí ông quí bà, quí thầy quí cô, công lộc-chầu quí ông quí bà.

Bấy lâu nay tôi chọn nghề sự chế khen thế cách của khách lâu, nên nay tôi chẳng nề hao tổn rằng sức lực ra một cái phòng-ngủ hiệu « Tài-Phát Khách-Lậu » ở tại đường Tổng-đốc-Phương món bài số 41 và 42 Cholon, phòng rất thanh khiết lại sáng sủa, và mát mẻ lắm, tiện phòng tới tỉnh rất nhẹ hơn các nơi, công trả sai vật (bây) đều đã khéo, quí khách nghĩ nơi phòng đẹp đẹp vậy?

Quí khách thừa dịp đến Cholon xin ghé lại « Tài-Phát Khách-Lậu » tạm nghỉ thì sao sau này tôi chọn nghề sự chế khen thế cách của khách lâu, nên nay tôi chẳng nề hao tổn rằng sức lực ra một cái phòng-ngủ hiệu « Tài-Phát Khách-Lậu » ở tại đường Tổng-đốc-Phương món bài số 41 và 42 Cholon, phòng rất thanh khiết lại sáng sủa, và mát mẻ lắm, tiện phòng tới tỉnh rất nhẹ hơn các nơi, công trả sai vật (bây) đều đã khéo, quí khách nghĩ nơi phòng đẹp đẹp vậy?

Tôi cũng có làm máy đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng rau, hàng bắc tốt nhất hàng và bán đồ trang-trang kiểu kiêu thời rất khéo, công trả sai vật và đồ phụ tùng, lại cũng có thay răng và trồng răng vàng tới làm chẳng khi nào hư hỏng.

Vậy xin mời quí ông quí bà, quí thầy quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi hết lòng hoan nghinh tận trọng!

Nay kính bạch

Chữ nhơn: TRAN-XAO đư KHIA

Gordonnerle Tonkinoise

HỢP-THÀNH

PHẠM-VĂN-TAM, Propriétaire

70, Rue Albert 1^{er}, 70. — DAKAO

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Làm giấy tây, giấy annam bằng da, và học nhưng, giấy quay da, và quay nhưng đủ kiểu.

Nón lợp bằng nỉ, vải trắng, và vải kaki đủ thứ.

Giấy đàn ông và giấy đàn bà làm sự Mesure rất kỹ càng, mà giá lại rẻ hơn các nơi.

Bán hiệu cũng có trữ bán: các thẻ chè ở ngoài Bắc mang vào, mùi rất là thơm lắm.

Xin quí khách chiếu cố đến, cần dùng món chi thì bán hiệu xin hết sức làm cho được vui lòng quí khách.

PHẠM-VĂN-TAM, Kinh-mới.

Tại đấu chợ mới Saigon

Đường d'Espagne 158

Gần Khách-Sạn Cửu-long-giang có một tiệm của người Annam mới lập bán những đồ Bắc và đồ Tây:

Giấy đẹp khác, đồ-dùng bạch, đồ-dùng màu, và các đồ đồng thau khác, và máy múng đặt tại Bắc, nón Tây và đồng-hồ Huê-kỳ. Đồ nấu ăn, nấu nước Aluminium, ghế Thonet thiết hiệu tại Úc-quốc. Xe máy và đèn các đại. Đồ pha-ly, mền khăn, đồn kiem và các đồ tạp-hóa văn vắn.

Xin mời quí vị đến mua thử một lần, thì biết giá cả và sự thật tình công chăng.

Chữ nhơn: Trần-quang-Xuân.

Lời rao

Muốn bán 2 con ngựa đua, 1 con ngựa lai hai tuổi rưỡi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1 Con ngựa đua annam, ngựa cái 1 tuổi, cao 1 thước ba mươi ba (1m.33), chưa lãnh thường kỳ ba tuổi.

1

